

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ B  
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Bản án số: 21/2024/HSST  
Ngày: 19/4/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B TỈNH BÌNH PHƯỚC

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh

Bà Nông Thị Giới

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Nhàn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Mai Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

**Trần Văn S**, sinh năm 2004, tại Vương quốc Campuchia

Đăng ký thường trú: Không có. Nơi ở: Ấp V, xã Q, huyện N, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Không; con ông Trần Văn T, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1980; Bị cáo có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất là bị cáo; Bị cáo chưa lập gia đình; Tiền án, tiền sự: Không

Gia đình ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị G sinh sống từ nhỏ ở Vương quốc Campuchia, ông bà có 02 người con là Trần Văn L, sinh năm 1997 và Trần Văn S, sinh năm 2004, cả gia đình đều không có giấy tờ tùy thân. Đến năm 2011 cả gia đình ông Trần Văn T, bà Nguyễn Thị G, Trần Văn L, Trần Văn S về sinh sống tại ấp V, xã Q, huyện N, tỉnh Bình Phước đến nay được Công an xã và UBND xã Q xác nhận nhưng không có đăng thường trú, chưa được cấp căn cước công dân.

Ngày 18/12/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ hình sự, sau đó khởi tố và tạm giam về tội Buôn bán hàng cấm.

Ngày 16/03/2024, Viện KSND thị xã B tiếp tục tạm giam để truy tố.

Ngày 05/4/2024, Tòa án nhân dân thị xã B tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Nguyễn F, sinh năm 2005

2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1975

Cùng đăng ký thường trú và nơi ở: Ấp 01, xã Y, huyện N, tỉnh Bình Phước.

(02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

***Người làm chứng:***

Bà Bùi Thị G', sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Đăng ký thường trú và nơi ở: Tổ 01, ấp TH, xã TL, thị xã B, tỉnh Bình Phước

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 50 phút, ngày 18/12/2023 tại tổ 01, ấp TH, xã TL, thị xã B, tỉnh Bình Phước Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã B phối hợp với Công an xã TL phát hiện Trần Văn S đang điều khiển xe Honda Wave S, biển số 93F1-016.13, trên ba ga giữa có để 01 thùng giấy màu vàng, kiểm tra bên trong có:

- 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước (16,5 x 16,5 x 10) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, trong đó có dòng chữ “MADE IN CHINA”, “49 SHOTS CAKE”, khối lượng 1,5 kg [ký hiệu M1].

- 04 khối hình hộp chữ nhật, có cùng kích thước (17 x 17 x 10) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, trong đó có dòng chữ “MADE IN CHINA”, “FL2049” tổng khối lượng 7,4 kg [ký hiệu M2].

- 02 túi ny lon màu trắng trong suốt, miệng túi được bấm bằng ghim, bên trong mỗi túi có nhiều khối hình cầu bằng nhựa có dạng giống quả bóng đá cùng đường kính 2,5cm, màu xanh - đỏ - vàng, tổng khối lượng 0,9 kg [ký hiệu M3].

Trần Văn S thừa nhận 05 khối hình hộp chữ nhật (ký hiệu M1 và M2) là pháo nổ và 0,9 kg pháo banh (M3) do S mua của 01 người đàn ông tên Tú (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) tại khu vực vòng xoay huyện N đem về khu vực tỉnh Bình Dương để bán lại hưởng lợi nên Cơ quan điều tra lập biên bản bắt người phạm

tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 1261/KL-KTHS ngày 21/12/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận: “04 (bốn) khối hình hộp có cùng kích thước (17,0 x 17,0 x 10,0) cm được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Có tổng khối lượng là 7,35 kg (bảy phẩy ba mươi lăm kilogam).

- 01 (một) khối hình hộp có kích thước (16,5 x 16,5 x 10,0) cm được niêm phong gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Có khối lượng là 1,45 kg (một phẩy bốn mươi lăm kilogam).

- Các vật hình cầu bên trong 02 (hai) bịch nylon trong suốt được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ. Tổng khối lượng là 0,90 kg (không phẩy chín kilogam)”.

Tại Bản kết luận giám định số 02/KLGĐĐT-PVPYQG ngày 26/12/2023, của Phân Viện pháp y quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Tại thời điểm giám định Trần Văn S có độ tuổi từ 19 năm đến 25 năm”.

Từ khi bị phát hiện và trong suốt quá trình điều tra, truy tố Trần Văn S khai nhận rõ ràng, thành khẩn về việc mua pháo nổ về nhằm bán lại kiếm lời.

Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố Trần Văn S về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng; Căn cứ tính chất mức độ phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 50; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm 03 khối pháo nổ (pháo hoa nổ) có khối lượng 5,5 kg và 02 gói (bịch) ny lon chứa các khối pháo hình cầu có khối lượng 0,85 kg đã được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước đóng gói niêm phong;

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy màu vàng có chữ “Aba” tạm giữ trong lúc bắt quả tang hiện không còn giá trị sử dụng.

- Xử lý trả lại cho ông Nguyễn F 01 điện thoại di động Iphone 11, gắn 01 sim số 0944.986.500 tạm giữ của Trần Văn S trong lúc bắt quả tang là tài sản của ông Nguyễn F cho Trần Văn S mượn sử dụng ngày 18/12/2023.

- Đối với 01 xe Honda Wave S, biển số 93F1-016.13 tạm giữ của Trần Văn S trong lúc bắt quả tang. Kết quả tra cứu chiếc xe do ông Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1965, đăng ký thường trú ấp 03, xã Lộc T, huyện N tỉnh Bình Phước đứng tên đăng ký và đã bán xe cho bà Nguyễn Thị X nhưng chưa làm thủ tục S tên. Ngày 18/12/2023 con trai bà Bình là Nguyễn F sử dụng xe mô tô đi làm và cho Trần Văn S mượn xe đi công việc. S tự ý sử dụng chớ pháo nổ ông Phát và bà Bình không biết nên đề nghị trả lại xe cho bà Bình

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã B, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, ý người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Trần Văn S mua 05 bộ pháo hoa nổ (pháo nổ), khối lượng 8,8 kg và 02 bịch pháo banh (pháo nổ), khối lượng 0,9 kg, với tổng khối lượng là 9,7 kg đang trên đường vận chuyển về tỉnh Bình Dương để bán hưởng tiền lời thì bị phát hiện bắt giữ vào lúc 18 giờ 50 phút ngày 18/12/2023 tại tổ 01, ấp TH, xã TL, thị xã B. Đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội:

Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Pháo nổ là mặt hàng cấm (trừ pháo hoa do Bộ Quốc phòng sản xuất), do vậy tất cả hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ mặt hàng này sẽ bị xử lý hình sự khi đảm bảo yếu tố định lượng. Để đấu tranh hiệu quả với “nạn pháo lậu”, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo việc răn đe, giáo dục đối với bị cáo và nhằm tăng tính răn đe, cảnh báo, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn S “thành khẩn khai báo” và có thái độ “ăn năn hối cải” nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

- Đối với mẫu vật còn lại sau giám định gồm 03 khối pháo nổ (pháo hoa nổ) có khối lượng 5,5 kg và 02 gói (bịch) ny lon chứa các khối pháo hình cầu có khối lượng 0,85 kg đã được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước đóng gói niêm phong là vật cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 thùng giấy màu vàng có chữ “Aba” tạm giữ trong lúc bắt quả tang hiện không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11, gắn 01 sim số 0944.986.500 tạm giữ của Trần Văn S trong lúc bắt quả tang là tài sản của ông Nguyễn F cho Trần Văn S mượn sử dụng ngày 18/12/2023, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho ông Nguyễn F.

- Đối với 01 xe Honda Wave S, biển số 93F1-016.13 tạm giữ của Trần Văn S trong lúc bắt quả tang. Kết quả tra cứu chiếc xe do ông Nguyễn Văn Quý, sinh năm 1965, đăng ký thường trú ấp 03, xã Lộc T, huyện N tỉnh Bình Phước đứng tên đăng ký và đã bán xe cho bà Nguyễn Thị X nhưng chưa làm thủ tục S tên. Ngày 18/12/2023 con trai bà Bình là Nguyễn F sử dụng xe mô tô đi làm và cho Trần Văn S mượn xe đi công việc. S tự ý sử dụng chở pháo nổ anh Phát và bà Bình không biết, trả lại xe cho bà Nguyễn Thị X

[6] Những vấn đề liên quan:

Đối với người tên Tú bán pháo cho S và người tên Kg đặt mua pháo của S hiện không xác định được nhân thân, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày 18/12/2023.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định gồm 03 khối pháo nổ (pháo hoa nổ) có khối lượng 5,5kg (Năm phẩy năm kilogam) và 02 gói (bịch) ny lon chứa các khối pháo hình cầu có khối lượng 0,85kg (Không phẩy tám mươi lăm kilogam) đã được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước đóng gói niêm phong; 01 thùng giấy màu vàng có chữ “Aba”.

- Trả lại cho ông Nguyễn F 01 điện thoại di động Iphone 11, gắn 01 sim số 0944.986.500, được niêm phong;

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị X 01 xe Honda Wave S, biển số 93F1-016.13.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0002819 ngày 09/4/2024 giữa Công an thị xã B và Chi cục thi hành án dân sự thị xã B).

3. Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được cấp tổng đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. B;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- CQ.CSĐT CATX. B;
- Chi cục THADS TX. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Ngọc Mai Phương**